TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 76/2023/QĐST- HNGĐ	*Đông Triều, ngày 15 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 39 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 89, 101, 102 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điểm b khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Kết luận giám định số 1098/KL-KTHS ngày 31 tháng 7 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 94/2023/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2023 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Trịnh Ngọc T; sinh năm 1994; nơi thường trú: tổ 45B, khu 12, phường Q, thành phố U, tỉnh Q.

- Bị đơn: chị Vũ Thị Khánh N; sinh năm 2000; nơi thường trú: khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Q.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Văn Q; sinh năm 1993; nơi thường trú: khu H, phường N, thành phố M, tỉnh Q.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về xác định con cho cha: Cháu Phạm Bảo C, sinh ngày 03/8/2023 (có giấy khai sinh số 125, ngày 10/8/2022 của UBND xã A, thị xã Đ) là con đẻ của anh Trịnh Ngọc T.

- Về án phí: Anh Trịnh Ngọc T được miễn án phí theo quy định của pháp luật. Chị Vũ Thị Khánh N phải chịu 75.000 (bảy mươi lăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện KSND thị xã Đông Triều;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- Cơ quan đăng ký hộ tịch;
- Lưu HS; VP.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Vũ Thị Thiên Nga